

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 12-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Phạm Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST – HS ngày 21/10/2024 đối với các bị cáo:

1. Lương Khánh L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/6/2004, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lương Thị Q; bị cáo chưa có chồng, bị cáo có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 22/7/2024. Đến ngày 30/7/2024 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Vĩ Thị H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1998, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vĩ Văn H và bà Hà Thị T, bị cáo có

chồng là Lường Văn M (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2024, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h55 ngày 22/7/2024, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại Quốc lộ 6, thuộc tiểu khu C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra chiếc xe taxi nhãn hiệu VINFAST có biển kiểm soát: 26F-00..... đi từ hướng Sơn La – Hà Nội do Hoàng Văn T, sinh năm 1991, nơi cư trú: bản C, xã C, huyện Y điều khiển, trên xe chở Lường Khánh L và Vì Thị H. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của Ly đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá THĂNG LONG màu vàng bên trong có 02 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói nilon màu xanh có 04 viên nén màu hồng trên về mặt mỗi viên đều có chữ WY. L và H khai nhận đó là ma túy hồng phiến của L và H góp tiền mua về để cùng nhau sử dụng. Căn cứ hành vi vi phạm của Lường Khánh L và Vì Thị H, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải L và H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 22/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng: 04 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thứ nhất được 0,41 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu L1; 04 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thứ hai được 0,42 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu L2.

Tại Kết luận giám định số 1507 ngày 25/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu L1, L2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là L1 = 0,41 gam, L2 = 0,42 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,83 gam, loại Methamphetamine.*”.

Quá trình lấy điều tra, Lường Khánh L, Vì Thị H khai nhận: L và H quen biết nhau từ trước và cùng làm nhân viên tại quán Karaoke X ở tiểu khu B, thị trấn N và đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian làm ở quán L có quen biết với một người đàn ông khoảng 20 tuổi có tên Facebook là Trương Ngọc C, qua nói chuyện L biết C có sử dụng chất ma túy nên ngày 12/7/2024, L rủ H góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng, H đồng ý.

Sau đó L có gọi điện từ tài khoản facebook của L có tên là “B” đến tài khoản facebook mang tên Trương Ngọc C hỏi mua của C 500.000 đồng tiền ma túy hồng phiến, L bảo H chuyển số tiền 500.000đ vào số tài khoản 04120125561 mở tại ngân hàng BIDV mang tên TRUONG N mà C gửi để lấy ma túy hồng

phiến. Sau khi chuyển tiền L có gọi cho C nhưng không liên lạc được, những ngày sau đó L tiếp tục liên lạc với C, đến ngày 18/7/2024 L liên lạc được với C thì được C hẹn sẽ trả tiền lại cho L nên sáng ngày 22/7/2024 L trả cho H số tiền 500.000đ mà H đã chuyển khoản để đi mua ma túy. Đến trưa cùng ngày C gọi vào tài khoản facebook của L với nội dung đã mua được ma túy và cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trong hộp cầu giao điện tại khu vực công viên gần nhà nghỉ S thuộc địa phận tiểu khu V, thị trấn M. Sau đó L rủ H đi lấy ma túy và gọi xe taxi của Hoàng Văn T đi từ quán Karaoke X đến khu vực nhà nghỉ S. Đến nơi, L và H xuống xe đi đến chỗ C đã chỉ dẫn, sau khi lấy được gói ma túy, L cất vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy vào túi quần bên trái rồi lên xe taxi đi về. Trên đường về thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Facebook Trương Ngọc C, Cơ quan điều tra xác minh xác định là Trương Văn C, sinh năm: 2001 và chủ sở hữu tài khoản 04120125561 mở tại ngân hàng BIDV là Trương N, sinh năm: 1997, là hai anh em ruột cùng trú tại: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Quá trình điều tra Trương N và Trương Văn C khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 7 năm 2024 C và L có liên lạc nhắn tin, gọi điện qua ứng dụng Messenger để trao đổi nội dung về việc L nhờ C mua quả na để làm quà. Sau khi trao đổi, Ly có chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản 4120125561 của Trương N. Sau đó N đã đưa số tiền 500.000 đồng tiền mặt cho C, sau khi C lấy được tiền thì đã đi bộ sang nhà Đặng V, sinh năm 1989, trú tại: Bản T, xã C, huyện M để hỏi mua na đẹp, nhưng do đêm muộn V nói với C là không hỏi được và hẹn hôm sau. Đến ngày hôm sau C có việc đi xuống Hà Nội nên không mua được na cho L, sau khi đi từ Hà Nội về C đã trả số tiền 500.000 đồng cho L. C và N không giao dịch mua bán ma túy với L.

Hoàng Văn T khai nhận: Làm nghề lái xe taxi và không có mối quan hệ gì với L và H. Khoảng 16h ngày 22/7/2024 có một khách gọi điện cho T bảo đón ở chỗ quán Karaoke X thuộc tiểu khu B, thị trấn N, huyện M. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến chỗ khách gọi thì thấy L và H lên xe bảo chờ đến khu nhà nghỉ S thuộc tiểu khu X, thị trấn M. Khi T chở khách đến nơi thì L bảo T đứng chờ còn L và H xuống có việc, sau đó khoảng hơn 5 phút L và H lên xe bảo T chờ lại quán Karaoke X. Trên đường đi thì gặp tổ công tác công an Huyện Mộc Châu dừng xe kiểm tra, thu giữ của L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 02 gói nilon màu xanh, trong mỗi gói đều chứa các viên nén màu hồng. T không biết việc L và H đi xe taxi của T để tìm mua ma túy.

Đặng V khai nhận. V và Trương Văn C có mối quan hệ họ hàng. Gia đình V có trang trại trồng Na, khoảng giữa tháng 7 năm 2024 lúc đó vào ban

đêm khi V đang ở nhà tại bản T, xã C thì thấy C đi bộ đến nhà để hỏi và nhờ V tìm mua na để làm quà với số tiền 500.000đ, tuy nhiên, do đã muộn nên V bảo để hỏi sau, còn C đi về.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành trưng cầu giám định Khôi phục và trích xuất dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi khôi phục được của ứng dụng Messenger giữa tài khoản mạng xã hội Facebook tên "B..." với tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Trương Ngọc C" từ ngày 12/7/2024 đến ngày 22/7/2024 trong điện thoại Iphone 12 thu giữ của Lường Khánh L.

Tại kết luận số 1611 ngày 17/8/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Khôi phục và trích xuất được 69 dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi của ứng dụng Messenger giữa tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Bắt Hối" với tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Trương Ngọc C" từ ngày 12/7/2024 đến ngày 22/7/2024 trong điện thoại gửi giám định (chi tiết có trong phụ lục kèm theo)"*. Tại phụ lục kèm theo không có tin nhắn nào liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy.

Ngày 14/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định hiện trường khu vực tiểu công viên đỉnh dốc 75, thuộc địa phận tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Phía Bắc tiếp giáp với đường quốc lộ 6; Phía nam tiếp giáp với đường tránh dốc 75; Phía Đông tiếp giáp với Gara ô tô V; Phía Tây tiếp giáp với núi đá. Hiện trường cụ thể được xác định tại khu vực tiểu công viên có xây 01 trụ bê tông có kích thước (3,1x3,1)m, trên trụ bê tông có chôn các cột bóng đèn được sơn màu đỏ, tại chính giữa có chôn cột đèn màu xám trắng, trên cột đèn màu xám trắng có gắn 01 hộp điện có kích thước (30x40)cm, vị trí hộp điện được Lường Khánh L xác định là nơi lấy ma túy.

Ngày 06/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành cho Lường Khánh L nhận dạng Trương Văn C, kết quả: L xác định Công đúng là người đã bán ma túy cho Ly.

Ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành đối chất giữa Lường Khánh L và Trương Văn C kết quả: C không thừa nhận đã bán ma túy cho Lường Khánh L.

Tại bản Cáo trạng số: 179/CT - VKS ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can Lường Khánh L và Vì Thị H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo

Lường Khánh L và Vì Thị H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Khánh L từ 24 tháng đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Thị H từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Lường Khánh L và Vì Thị H bắt ngày 22/7/2024 (đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng); 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lường Khánh L, ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Vì Thị H ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Trương Văn Công ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Trương Ngọc Thành ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính và 01 sim số 0329.515.917 thu giữ của bị cáo **Lường Khánh L**.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max.

Tuyên trả cho bị cáo Vì Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu vàng bên trong lắp sim số 0384.660.683.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Khánh L.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vì Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa các bị cáo Lương Khánh L, Vì Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, các bị cáo khẳng định vào ngày 22/7/2024, L và H đã cùng nhau đi mua trái phép 0,83g Methamphetamine mang về mục đích để cùng nhau sử dụng. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lương Khánh L, Vì Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 22/7/2024 các bị cáo Lương Khánh L, Vì Thị H đã có hành vi tàng trữ 0,83 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng. Bị cáo Lương Khánh L là người khởi xướng, góp tiền và trực tiếp cất giấu ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Vì Thị H là người cùng bàn bạc, cùng góp tiền đi mua ma túy mang về sử dụng nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Ly là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lương Khánh L là phù hợp.

Đối với bị cáo Vì Thị H có tài sản bị tạm giữ, do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Lương Khánh L và Vì Thị H bắt ngày 22/7/2024 (đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng); 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lương Khánh L, ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy

của Vì Thị H ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Trương Văn C ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Trương N ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max bên trong lắp sim số 0329.515.917 thu giữ của bị cáo Lường Khánh L. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 sim số 0329.515.917 thu giữ của bị cáo **Lường Khánh L, xét không còn giá trị sử dụng.** Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy

Đối với **01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu** nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu vàng bên trong lắp sim số 0384.660.683 thu giữ của bị cáo Vì Thị H là tài sản của bị cáo H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó, cần tuyên trả cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với Trương N; Trương Văn C; Hoàng Văn T và Đặng V xét không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo L và H, do đó, không đề cập đến biện pháp xử lý.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Lường Khánh L là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Khánh L.

Buộc bị cáo Vì Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về thời hạn tạm giam:* Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo Vì Thị H còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Khánh L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lương Khánh L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/7/2024 đến ngày 29/7/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vì Thị H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vì Thị H 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 22/7/2024.

Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ Lương Khánh L và Vì Thị H bắt ngày 22/7/2024 (đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh và vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng); 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Lương Khánh L, ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Vì Thị H ngày 22/7/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Trương Văn C ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính; 01 (một) chiếc phong bì thư mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy đối với Trương N ngày 04/9/2024. KQ: Âm tính và 01 sim số 0329.515.917 thu giữ của bị cáo **Lương Khánh L**.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max thu giữ của bị cáo Lương Khánh L.

Tuyên trả cho bị cáo Vì Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu vàng bên trong lắp sim số 0384.660.683.

4. Về án phí:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Khánh L.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vì Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương